

Y, ngày 08 tháng 07 năm 2024

Số: 67/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 59/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Bích N, sinh năm 2000; hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

- Bị đơn: Anh Vũ Huy H, sinh năm 1995, nơi cư trú: Thôn H, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28/6/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Bích N và anh Vũ Huy H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Trần Thị Bích N và anh Vũ Huy H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị N và anh H có 01 con chung là cháu Vũ Khánh H1, sinh ngày 23/9/2023. Chị N và anh H thoả thuận, giao cháu H1 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu thành niên hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh H cấp dưỡng nuôi con chung với chị N 3.000.000 đồng/1

tháng (ba triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7/2024.

Các bên có quyền thăm nom, chăm sóc con chung và có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Kể từ khi người có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, nếu người phải thi hành án không thi hành thì còn phải chịu lãi suất đối với khoản tiền cấp dưỡng tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án tại thời điểm thanh toán.

- Về tài sản, công nợ: Anh chị không có nợ chung, không có tài sản chung, đều không yêu cầu Toà án giải quyết về phần tài sản.

- Về án phí: Chị Trần Thị Bích N tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật, chuyển số tiền 150.000 đồng chị N đã nộp theo biên lai số 0003169 ngày 03/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y sang thi hành án phí, trả lại chị N 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Y;
- UBND xã L (Nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện Y;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Hương